

Số: 23 /KH-UBND

Chư Prông, ngày 01 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH **Trồng rừng năm 2021 trên địa bàn huyện**

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg, ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp;

Căn cứ Thông báo số 04/TB-SNNPTNT ngày 08/01/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Kế hoạch trồng rừng năm 2021 trên địa bàn tỉnh,

UBND huyện xây dựng Kế hoạch trồng rừng năm 2021 trên địa bàn huyện như sau:

I. Mục tiêu, nhiệm vụ:

1. Mục tiêu:

Thiết lập, quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng bền vững đất lâm nghiệp và rừng; hoàn thành đạt và vượt kế hoạch trồng rừng đã đề ra, nhằm nâng cao độ che phủ rừng, góp phần khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên để ứng phó với biến đổi khí hậu; đồng thời, tạo điều kiện cho người dân tổ chức lại sản xuất, tăng thu nhập, tạo điều kiện cho nghề rừng từng bước phát triển thông qua chính sách hỗ trợ ưu đãi của Chính phủ và chính quyền các cấp.

Hình thành ý thức trồng, bảo vệ rừng sâu rộng trong toàn thể nhân dân, góp phần cải tạo môi trường, tăng độ che phủ, phát huy tác dụng phòng hộ, hạn chế tác động của biến đổi khí hậu, cung cấp gỗ, củi cho nhu cầu tiêu dùng và chế biến, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

2. Nhiệm vụ:

Tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân và các tổ chức, doanh nghiệp huy động tối đa quỹ đất lâm nghiệp, đất nông nghiệp có khả năng đưa vào trồng rừng.

Huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, các thành phần kinh tế đầu tư vào trồng rừng và phát triển rừng. Tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân có cuộc sống gắn với nghề rừng, góp phần xóa đói, giảm nghèo để làm nền tảng cho việc phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh.

Triển khai có hiệu quả các chính sách trồng rừng theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Góp phần quản lý có hiệu quả mục đích sử dụng rừng theo kết quả rà soát hiện trạng rừng, điều chỉnh lại 3 loại rừng đến năm 2030 trên địa bàn huyện.

II. Nội dung thực hiện:

1. Hiện trạng đất đưa vào trồng rừng:

Đất trồng, đất người dân đang canh tác nương rẫy nằm trong quy hoạch đất lâm nghiệp do UBND các xã quản lý.

2. Diện tích trồng rừng:

Diện tích trồng rừng có hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ là 120 ha. Cụ thể từng địa phương như sau:

| STT | Đơn vị thực hiện | Diện tích (ha) | Loại rừng | Ghi chú |
|------------|-------------------------|-----------------------|------------------|----------------|
| 1 | Xã Ia Pia | 5 | Rừng sản xuất | |
| 2 | Xã Ia Ga | 40 | Rừng sản xuất | |
| 3 | Xã Ia Pior | 10 | Rừng sản xuất | |
| 4 | Xã Ia Lâu | 20 | Rừng sản xuất | |
| 5 | Xã Ia Me | 5 | Rừng sản xuất | |
| 6 | Xã Ia Mơ | 35 | Rừng sản xuất | |
| 7 | Xã Ia Vê | 5 | Rừng sản xuất | |

UBND các xã có rừng còn lại tiếp tục triển khai theo Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 07/4/2017 của UBND huyện Chư Prông về kế hoạch thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm để chuyển cây trồng phù hợp mục đích lâm nghiệp và trồng rừng, tiến hành tổ chức trồng rừng ngay sau khi thu hồi.

3. Chủng loại cây dự kiến trồng (theo Thông tư số 30/2018/TT-BNNPTNT, ngày 16/11/2018 ban hành danh mục giống cây trồng lâm nghiệp chính, công nhận giống và nguồn giống; quản lý vật liệu giống cây trồng lâm nghiệp chính): Bạch đàn, Keo lai, Keo tai tượng, Keo lá tràm, Sao đen...

4. Phân kỳ giai đoạn triển khai trồng rừng:

Thời gian đến ngày 30/4/2021: UBND các xã, chủ rừng thực hiện việc rà soát xác định vị trí, diện tích, tổ chức họp dân tuyên truyền, đăng ký tham gia trồng rừng.

Thời gian từ ngày 01/5/2021 đến ngày 15/6/2021: Tiến hành ký hợp đồng, làm đất, chuẩn bị cho công tác trồng rừng.

Từ ngày 16/6/2021 triển khai trồng rừng (khi thời tiết thuận lợi).

III. Nguồn kinh phí thực hiện:

1. Trồng rừng nằm trong quy hoạch đất lâm nghiệp:

Ngân sách nhà nước hỗ trợ, cụ thể theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Vốn tín dụng và kinh phí tự có của người dân.

2. Trồng rừng nằm ngoài quy hoạch đất lâm nghiệp:

Vốn tín dụng và vốn tự có của cá nhân, tổ chức tham gia trồng rừng.

IV. Các giải pháp triển khai:

1. Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các văn bản liên quan.

2. Tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân và các tổ chức, doanh nghiệp huy động quỹ đất lâm nghiệp, nông nghiệp có khả năng đưa vào trồng rừng; nâng cao vai trò trách nhiệm của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, các ngành chức năng thuộc huyện trong việc triển khai thực hiện kế hoạch trồng rừng. Phổ biến các chương trình, kế hoạch và chính sách hỗ trợ của Nhà nước đến công tác trồng và phát triển rừng, lợi ích và tác động tích cực của rừng trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu để người dân hiểu và tham gia trồng rừng.

3. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, vốn vay tín dụng ưu đãi tập trung cho công tác trồng và phát triển rừng bền vững, nâng cao độ che phủ rừng trên địa bàn.

4. Tập trung rà soát, kiểm kê cụ thể vị trí diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp chưa có rừng có đủ điều kiện trồng rừng tiến hành giao đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn, làng trồng rừng và phát triển rừng; tạo mọi điều kiện thuận lợi để người dân trồng và phát triển rừng ổn định lâu dài và được hưởng lợi trực tiếp từ rừng.

5. Hướng dẫn cụ thể đến các hộ trồng rừng các quy trình, quy phạm kỹ thuật về trồng rừng thâm canh, phòng cháy, chữa cháy rừng; khai thác sử dụng có hiệu quả rừng sản xuất theo đúng quy định của pháp luật.

V. Tổ chức thực hiện:

1. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp:

Chủ động làm việc với các cơ sở cung ứng cây giống lâm nghiệp đảm bảo chất lượng để giới thiệu cho hộ gia đình, cá nhân mua cây giống trồng rừng đồng thời chủ động kiểm tra và giám sát chặt chẽ nguồn giống đưa vào trồng rừng trên địa bàn huyện. Đồng thời hướng dẫn người dân quy trình kỹ thuật trồng rừng.

2. Hạt Kiểm lâm:

Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên – Môi trường, các đơn vị chủ rừng và các đơn vị có liên quan triển khai quyết liệt các biện pháp để đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch trồng mới rừng trong năm 2021.

Chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch trồng rừng và phương án quản lý bảo vệ diện tích đất rừng bị lấn chiếm sau khi thu hồi.

Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra và tiến hành nghiệm thu kết quả trồng rừng trên địa bàn huyện.

Thực hiện xã hội hóa công tác trồng rừng; kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự bỏ vốn để trồng rừng và hưởng lợi theo quy định.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các xã lập hồ sơ thủ tục thu hồi đất, giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân, tổ chức để trồng và phát triển rừng theo đúng quy định hiện hành.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch:

Phối hợp với Hạt Kiểm lâm xây dựng kế hoạch ngân sách chi cho công tác trồng rừng trên địa bàn huyện và kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư trồng rừng. Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch này; hàng năm tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí để thực hiện kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành và khuyến khích các tổ chức chính trị xã hội, các doanh nghiệp góp vốn trồng rừng.

5. UBND các xã có diện tích đất lâm nghiệp để trồng rừng:

Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Mặt trận và các Đoàn thể tổ chức họp các thôn, làng tuyên truyền, vận động người dân tự nguyện kê khai vị trí sản xuất nông nghiệp trong đất lâm nghiệp để trồng rừng. Đồng thời phổ biến các chính sách hỗ trợ trồng rừng theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP và Quyết định 38/2016/QĐ-TTg; đăng ký vị trí, diện tích, số hộ, tổ chức tham gia trồng rừng theo đúng quy định.

Chủ động thực hiện xã hội hóa công tác trồng rừng; kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tự bỏ vốn để trồng rừng và hưởng lợi theo quy định.

Thông báo rộng rãi chủ trương, kế hoạch trồng rừng, tiến hành tổ chức hướng dẫn trình tự thủ tục để người dân đăng ký trồng rừng.

Xây dựng Kế hoạch, phương án trồng rừng của từng đơn vị, đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đã được UBND huyện ban hành.

Tăng cường công tác tuyên truyền đến từng hộ gia đình trên địa bàn những quy định, chính sách của nhà nước, nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức của cộng đồng dân cư trong công tác trồng rừng, bảo vệ rừng và bảo vệ cây xanh.

Phối hợp với các đơn vị liên quan lập hồ sơ thủ tục thu hồi đất, giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân, tổ chức để trồng và phát triển rừng theo đúng quy định hiện hành.

6. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao:

Có chương trình tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng hàng tuần các chủ trương của Nhà nước về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020;

Tuyên truyền những gương điển hình tốt trong việc tự nguyện giao trả đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp mục đích lâm nghiệp và trồng rừng; đồng thời phê phán các hành vi về phá rừng, lấn chiếm đất rừng, chống người thi hành công vụ.

Có kế hoạch tổ chức tuyên truyền Kế hoạch này đến tất cả các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

Định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, ngày 15 tháng cuối quý và ngày 15/12 của năm, các đơn vị, ngành liên quan, UBND các xã, các đơn vị chủ rừng báo cáo kết

quả thực hiện về UBND huyện (qua Hạt Kiểm lâm huyện) để tổng hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh, báo cáo kịp thời về UBND huyện để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

UBND huyện yêu cầu các phòng, ban, địa phương, đơn vị có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT (thay b/c)
- Huyện ủy (thay b/c);
- TT huyện ủy (thay b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Hạt Kiểm lâm;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp;
- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao;
- UBND các xã có rừng;
- Lưu: VT, NL

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
HỌ CHỮ TỊCH

Từ Ngọc Thông